

Bản án số: 77/2021/HS-PT

Ngày: 01-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Ông Trương Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 01/03/2021, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 601/2020/TLPT-HS, ngày 25/12/2020 đối với bị cáo A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2020/HSST, ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Bị cáo A, sinh năm 1978 tại Cần Thơ; Thường trú: Ấp B, xã C, huyện D, thành phố Cần Thơ; Tạm trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông ông M (chết) và bà N; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là O (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 05/4/1999, bị Tòa án nhân dân Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân";

- Ngày 27/9/1999, bị Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân";

- Ngày 09/01/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên phạt 02 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, 06 tháng tù về tội "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức".;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 08/3/2019 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần công việc để kiếm tiền sinh sống nhưng vì đã mất giấy chứng minh nhân dân nên ông A đã đến khu vực đường An Dương Vương, Quận 5 mua một giấy chứng minh nhân dân mang tên Mai Văn Đợi, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú tại xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, số 381537115 giá 200.000 đồng của một người thanh niên không rõ lai lịch. Sau đó, Bị cáo A đem về gỡ hình trong giấy chứng minh nhân dân rồi dán hình của bị cáo A vào.

Vào ngày 23/10/2018, Bị cáo A sử dụng giấy chứng minh nhân dân trên đến Công ty Y, địa chỉ số đường Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú do anh G làm giám đốc để xin làm việc. Ngày 24/10/2018, Bị cáo A được anh G phân công làm bảo vệ và trông coi xe gắn máy tại quán trà sữa địa chỉ số đường Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú. Đến trưa cùng ngày, khi đi ăn cơm, Bị cáo A nhặt được một thanh đoản kim loại hình chữ L nên cất giữ. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi anh T điều khiển xe máy biển số 70H1-077.33 đến quán trà sữa và gửi xe do Bị cáo A trông giữ (có ghi thẻ giữ xe). Do không có tiền tiêu xài và có sẵn thanh đoản kim loại hình chữ L nên Bị cáo A nảy sinh ý định chiếm đoạt xe gắn máy của anh T và dùng đoản phá ổ khóa công tắc nguồn của xe. Tiếp đó, Bị cáo A đi vào bên trong quán nói với nhân viên của quán trà sữa là chị QN là Bị cáo A đi mua cơm và nhờ chị trông xe giúp rồi Bị cáo A quay ra điều khiển xe biển số 70H1-077.33 chạy thoát.

Sau đó, Bị cáo A gọi điện thoại và hẹn gặp NHT tại ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, Long An để nhờ Tâm bán xe. Sáng ngày 25/10/2018, NHT đem xe bán cho một người Campuchia tại biên giới Campuchia – Việt Nam với giá 3.500.000 đồng. NHT giữ lại 500.000 đồng và đưa cho Bị cáo A 3.000.000 đồng. Số tiền này Bị cáo A đã tiêu xài hết.

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 30/10/2018, khi Bị cáo A đang ở tại đường Vườn Lài, phường Tân Thành, quận Tân Phú thì bị anh G phát hiện bắt giữ giao Công an phường Sơn Kỳ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu A đã khai nhận mục đích sử dụng giấy chứng minh nhân dân tên Mai Văn Đợi có dán hình của Bị cáo A xin vào làm việc tại công ty Y nhằm chiếm đoạt tài sản, nhưng sau đó, Bị cáo A thay đổi lời khai là nhằm mục đích xin việc làm vì giấy chứng minh nhân dân của Bị cáo A đã bị mất, khi được phân công trông giữ xe gắn máy tại địa chỉ đường Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú thì Bị cáo A mới nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản.

Theo Kết luận định giá số 60/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Tân Phú kết luận: 01 xe hai bánh gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 70H1-077.33 màu sơn đỏ đen tại thời điểm ngày 24/10/2018 trị giá 6.300.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 561/KLGD-TT ngày 29/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với Giấy chứng minh nhân dân số 381537115, tên Mai Văn Đợi cho kết quả:

- Bản in “Giấy chứng minh nhân dân” cần giám định là giấy thật;
- Không đủ cơ sở kết luận hình dấu tròn có nội dung “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – CÔNG AN TỈNH CÀ MAU” và hình dấu chữ ký Nguyễn Thanh Nam trên tài liệu cần giám định là giấy thật hay giả;
- “Giấy chứng minh nhân dân” cần giám định đã bị thay đổi ảnh.

Theo Kết luận giám định số 159/GĐ-PC09 ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau:

- Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – CÔNG AN TỈNH CÀ MAU” dưới mục “GIÁM ĐỐC CA Tỉnh Cà Mau” trên “GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số 381537115, họ tên Mai Văn Đợi, ngày 04/5/2012 so với hình dấu tròn có màu đỏ có nội dung “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM – CÔNG AN TỈNH CÀ MAU” dưới mục “MẤU CON DẤU” trên “BIÊN BẢN CUNG CẤP MẤU CON DẤU GIÁM ĐỊNH” ngày 16/9/2020 của Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Cà Mau là do cùng một con dấu đóng ra.

- Dấu chữ ký, họ tên “Nguyễn Thanh Nam”, dưới mục “GIÁM ĐỐC CA Tỉnh Cà Mau” trên giấy “GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số 381537115, họ tên Mai Văn Đợi, ngày 04/5/2012 so với dấu chữ ký, họ tên “Nguyễn Thanh Nam”, dưới mục “MẤU CON DẤU” trên “BIÊN BẢN CUNG CẤP MẤU CON DẤU GIÁM ĐỊNH” ngày 16/9/2020 của Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Cà Mau là do cùng một con dấu đóng ra.

Ngoài ra, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo A còn thừa nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn tương tự như trên vào ngày 18/10/2018 tại shop Kissy, địa chỉ đường Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức. Ngày 14/10/2019, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã đưa vụ án ra xét xử, tuyên phạt A 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 06 tháng tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Ngày 09/01/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 340; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo A 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 năm tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ

quan, tổ chức". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm tù về tội ""Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức"".

Tổng hợp hình phạt với hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 20/2020/HSPT ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày ngày 08/3/2019.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/11/2020, bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo A tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 175 và khoản 1 Điều 340 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Về kháng cáo của bị cáo và quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm:

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về các hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, đồng thời cũng xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017), từ đó xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 năm tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt đối với hai tội là 03 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm còn tổng hợp hình phạt của bản án này với mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án hình sự phúc thẩm số 20/2020/HSPT ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên, trước và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Về các vấn đề khác:

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 340; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo A 02 (hai) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 (một) năm tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 20/2020/HSPT ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2019.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Về các vấn đề khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA quận Tân Phú; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND quận Tân Phú; (1)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam